TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____
Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST Ngày: 02/02/2018 V/v Không công nhận là vợ chồng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà **Phạm Thị Ngũ.**

- Bà **Lương Quỳnh Anh.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thanh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Biên -** Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018; Tại hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án lý số: 87/2017/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017, về việc *"Không công nhận là vợ chồng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2017/QĐXX-ST ngày 17 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn***: Bà **Tăng Thị Bích V**; Sinh năm: 1969;

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện R, tỉnh L.

Có mặt tại phiên tòa.

2. ***Bị đơn***: Ông **Lê Thanh L**; Sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện R, tỉnh L.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 20/11/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của nguyên đơn bà Tăng Thị Bích V trình bày:

Bà V và ông Lê Thanh L có quen biết và tìm hiểu nhau khoảng một năm thì tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992 đến nay không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 25 năm thì tới đầu năm 2016,

ông bà phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tin tưởng nhau, ông L thường hay ghen tuông, đánh đập, hành hạ vợ. Bà V xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hòa giải được và ông bà đã ly thân khoảng hai năm nên bà V yêu cầu Tòa án giải quyết cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà V yêu cầu không công nhận là vợ chồng với ông Lê Thanh L.

Về con chung: Ông bà có với nhau 02 con chung là cháu Lê Trọng Ch, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1993; Cháu Lê Thanh Tr, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1996; Hiện các con đã trưởng thành và tự chăm lo cho cuộc sống nên bà V không yêu cầu về trách nhiệm nuôi con, trách nhiệm cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận phân chia và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nơ chung: Không có.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của bị đơn ông Lê Thanh L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông L thống nhất về quan hệ hôn nhân như lời trình của bà V; Tuy nhiên, theo ông L nguyên nhân mẫu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng nhau, nghi ngờ nhau trong cách sống, suy nghĩ nên có đôi lúc cãi vã nhau, hiện tại vợ chồng ông bà đã ly thân khoảng hai năm. Qua yêu cầu không công nhận là vợ chồng của bà V thì ông L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông chấp nhận yêu cầu không công nhận là vợ chồng với bà V.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông L thống nhất như lời trình bày của bà V.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận bà Tăng Thị Bích V và ông Lê Thanh L là vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luật tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng Thị Bích V và ông Lê Thanh L đã chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992 cho đến nay và không đăng ký kết hôn theo quy định của Pháp luật nhưng có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán. Bà V và ông L đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài và có yêu cầu không công nhận là vợ chồng. Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Tăng Thị Bích V và ông Lê Thanh L là không hợp pháp. Do đó, cần áp dụng Điều 11, 17 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 9, 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình

năm 2014; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà V; Tuyên bố không công nhận bà Tăng Thị Bích và ông Lê Thanh L là vợ chồng.

[2] Về con chung: Bà V và ông L có với nhau 02 con chung là cháu Lê Trọng Ch, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1993; Cháu Lê Thanh Tr, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1996; Hiện các con chung đã trưởng thành và tự chăm lo cho cuộc sống nên bà V, ông L không yêu cầu về trách nhiệm nuôi con, trách nhiệm cấp dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận phân chia và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với tài sản chung.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc nguyên đơn bà Tăng Thị Bích V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1, Điều 35; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 11, 17 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 9, 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận bà Tăng Thị Bích V và ông Lê Thanh L là vợ chồng.

2. Về án phí: Buộc nguyên đơn bà Tăng Thị Bích V phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Tăng Thị Bích V đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0003467 ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tóa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSNDH. Đam Rông;
- CC THADS H. Đam Rông;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Ngọc Bình